TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUAN HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06 /2019/HS-ST
Ngày: 15- 3- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUAN HÓA- THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lữ Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lương Thị Diện

- Ông Nguyễn Văn Mừng

- *Thư ký phiên tòa:* bà Phạm Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Phương - Kiểm sát viên.

Vào ngày 15 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quan Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 2 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05 /2019/QĐXXST-HS ngày 01tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1.Hà Thị Đ - Sinh năm 1976 tại xã Tr, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Bản P xã T, huyện Q, tỉnh Thanh hóa; Nghề nghiệp: Trồng khai nhận mục đích mua ma túy về sử dụng làm thuốc chữa ho nên vào sáng sớm ngày 07/11/ 2018 Đ rủ chồng đi thăm cháu ngoại ở bản B, xã Tr và đi mua thuốc ở Tr Huyền trả lời: " không đi, đi chặt luồng thôi". Thấy chồng không đi Đ rủ H vài lần nữa, Nghe vợ rủ nhiều lần nên H mặc thêm áo ấm và quần dài lấy xe mô tô Biển kiểm soát: 36K6 – 8932, số maysFMH, số khung CH023VN025367 chở Đ từ nhà ở bản P xã T đi đến bản B, xã Tr dừng xe quan sát nhưng không thấy ai của gia đình chồng con gái ở nhà nên Đ nói với H : " Chưa có ai ở nhà nên lên chơi trên P trước". H tiếp tục lai Đ đến cầu P thì Đ bảo H: " Dừng xe đợi em một tý". Đ xuống xe đi bộ được khoảng 200m thì gặp một người đàn ông mặc quần áo dân

tộc Mông, khoảng 50 tuổi, Định không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Đ tiến đến gần người đàn ông hỏi: " Anh có thuốc (ma túy) bán không?". Người đó trả lời: " Có" xong người đàn ông đó rút ra một gói ni lông màu hồng bên trong chứa ma túy đưa cho Đ, Đ đưa 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) đưa cho người đàn ông. Sau khi mua được ma túy Đ đi bộ quay trở lại chỗ H đang đợi nói: "Về thôi", H không hỏi Đ nhưng biết là Đ đã mua được ma túy. H tiếp tục lai Đ quay lại bản B, xã Tr ghé vào thăm hai cháu ngoại, ngồi uống nước với bà thông gia khoảng 10 phút thì chào ra về. Lúc này gói ma túy Đ vẫn cầm trên tay, khi H lai Đ đến bến đò bản Ch, xã T thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ gói ma túy nêu trên. Ngoài ra còn thu giữ một xe mô tô Biển kiểm soát: 36K6 – 8932, số máy FMH, số khung CH023VN025367. Một đăng ký mô tô, xe máy số: 0175461 và hai điện thoại cũ đã qua sử dụng:

01 (Một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu xanh màn hình đen trắng (tạm giữ của Hà Thị Đ).

01 (Một) điện thoại nhãn hiệu MASSTEL màu đỏ màn hình đen trắng (tạm giữ của Hà Văn H).

Tại bản kết luận giám định số: 2322/MT – PC09 ngày 11/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các cục màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,434g (Một phẩy bốn ba bốn gam) loại Heroine.

Về vật chứng vụ án: Tất cả tang vật được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được gián kín, niêm phong bởi các chữ ký, chữ viết ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lại Thị Thanh Loan, Lê Minh Tiến, Đỗ Thanh Tùng và các hình dấu của Phòng Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong đựng 1,193g (Một phẩy một chín ba gam) Heroine còn lại sau giám định.

Một xe mô tô Biển kiểm soát: 36K6 – 8932, số máy FMH, số khung CH023VN025367. Một đăng ký mô tô, xe máy số: 0175461mang tên Hà Văn Tr.

01 (Một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu xanh màn hình đen trắng (tạm giữ của Hà Thị Đ).

01 (Một) điện thoại nhãn hiệu MASSTEL màu đỏ màn hình đen trắng (tạm giữ của Hà Văn H).

Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng – Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Quan Hóa.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS- QH ngày 16 tháng 2 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa truy tố bị cáo Hà Thị Đ, Hà Văn H về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điển c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Thị Đ, Hà Văn H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Áp dụng: diểm c, khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS

Xử phạt bị cáo Hà Thị Đ từ 01 năm 6 tháng đến tháng 02 năm tù; thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam; bị cáo Hà Văn H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.Ngoài ra, Đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị HĐXX giải quyết những vấn đề khác trong vụ án như xử lý vật chứng, án phí.

Quan điểm của người bào chữa: Người bào chữa cho các bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố của Viện Kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế; các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến gì. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đã thể hiện thái độ ăn năn hối cải, mong HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng một mức án nhẹ để các bị cáo có cơ hội cải tạo, tu dưỡng thành người công dân có ích cho xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều không có ý kiến gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Xét hành vi phạm tội của các bị cáo:* Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố; lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản khám xét, thu giữ vật chứng, Kết luận giám định,và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo đã có hành vi mua, tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích sử dụng Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 BLHS 2015

[3] *Về hậu quả của hành vi phạm tội:* Các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự cả về trọng lượng ma túy thu giữ có trọng lượng 1,434g (Một phẩy bốn ba bốn gam) là Hêrôin. Định lượng chất ma túy thuộc quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 BLHS 2015. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quan Hóa truy tố bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] *Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:* Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Các bị cáo ý thức được hậu quả của ma túy đối với sức khỏe và đời sống xã hội cũng như sự ngăn cấm của pháp luật; nhưng các bị cáo vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân cố tình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, hành vi của các bị cáo phải bị xử lý đúng mức để đảm bảo răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

{5}Xét vị trí, vai trò của những người đồng phạm*:* Vụ án này thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn; Các bị cáo do nhu cầu cá nhân không kiểm soát được bản thân nên cùng rủ nhau thực hiện hành vi phạm tội; không có sự bàn bạc, phân công từ trước; không bị ai xúi giục, hứa hẹn, bị cáo Đ là người chủ động và thực hiện hành vi tích cực hơn nên khi lượng hình chịu mức hình phạt cao hơn H.

[6] *Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:* Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhân thân tốt. Gia đình các bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ

quy định tại điểm s, khoản 1, điều 51 BLHS 2015 để bị cáo thấy rõ sự khoan hồng của pháp luật. Xét quan điểm của người bào chữa là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] *Về hình phạt chính:* Từ những căn cứ nêu trên, cần áp dụng quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, Điều 38 BLHS 2015 xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, để bị cáo tích cực cải tạo, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

- 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành bên trong có chứa 1,193g (Một phẩy một chín ba) gam chất bột màu trắng là mẫu vật còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy;

Một xe mô tô Biển kiểm soát: 36K6 – 8932, số máy FMH, số khung CH023VN025367. Một đăng ký mô tô, xe máy số: 0175461mang tên Hà Văn Tr. Là tài sản chung của 2 vợ chồng Đ, H hai bị cáo đã cùng nhau sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy. Chiếc xe là phương tiện phạm tội, cần áp dụng quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015 tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu xanh màn hình đen trắng (tạm giữ của Hà Thị Đ); 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu MASSTEL màu đỏ màn hình đen trắng (tạm giữ của Hà Văn H). là tài sản của các bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên áp dụng điểm a, khoản 3, Điều 106 BLTTHS năm 2015 tuyên trả lại cho bị cáo.

[10] Án phí: Gia đình bị cáo là hộ cận nghèo thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 19/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễm, giảm thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí các bị cáo thuộc diện miễn án phí. HĐXX xét miễn án phí cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS năm 2015;

Căn cứ vào các điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS 2015; điểm a, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS 2015;

1. *Tuyên:* Các bị cáo **Hà Thị Đ, Hà Văn H** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy";*

2. *Xử phạt* : Bị cáo **Hà Thị Đ** 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính 07/11/2018.

Bị cáo **Hà Văn H** 15(Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính 07/11/2018

3. *Về xử lý vật chứng:*

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành bên trong có chứa 1,193 (Một phẩy một chín ba) gam chất bột màu trắng ngà là mẫu vật còn lại sau giám định.

+ Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Một xe mô tô Biển kiểm soát: 36K6 – 8932, số máy FMH, số khung CH023VN025367. Một đăng ký mô tô, xe máy số: 0175461mang tên Hà Văn Tr.

+ Tuyên trả lại cho bị cáo Hà Thị Đ 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu NOKIA màu xanh màn hình đen trắng ; trả cho bị cáo Hà Văn H 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu MASSTEL màu đỏ màn hình đen trắng .

Đặc điểm vật chứng thể hiện tại các Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 18/2/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Quan Hóavà Chi cục THADS huyện Quan hóa.

4. *Về quyền kháng cáo:* Án xử sơ thẩm công khai, có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lữ Thị Mai

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- VKSND huyện Quan Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THADS huyện Quan Hóa;
-Cơ quan CSĐT;THAHS-CAhuyện Quan Hóa;
- Trại tạm giam- CA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HSVA